

Số: **33** /2021/QĐST-HNGĐ

Thành phố Bến Tre, ngày 08 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 31/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh **Võ Văn Út H**, sinh năm 1972,

Địa chỉ: ấp C, xã M, thành phố B, tỉnh BT

2. Chị **Bùi Thị Lệ Q**, sinh năm 1976,

Địa chỉ: ấp C, xã M, thành phố B, tỉnh BT

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 29 tháng 01 năm 2021 các đương sự thỏa thuận:

- Về hôn nhân: anh Võ Văn Út H và chị Bùi Thị Lệ Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 02 con chung tên Võ Thị Yến Nh, sinh ngày: 05/8/1995 và Võ Văn K, sinh ngày: 12/11/2000. Các con đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc các đương sự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: anh **Võ Văn Út H** và chị **Bùi Thị Lệ Q** thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: có 02 con chung tên Võ Thị Yến Nh, sinh ngày: 05/8/1995 và Võ Văn K, sinh ngày: 12/11/2000. Các con đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - Về các vấn đề khác: không
2. Về lệ phí Tòa án: Về lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng anh Võ Văn Út H và chị Bùi Thị Lệ Q phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0005376 ngày 19/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Anh Hết và chị Quyên đã nộp đủ lệ phí.
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. Bến Tre;
- UBND xã M, TP BT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Duy Phong